

TIỂU THUYẾT *THIỆU NỮ ĐÁNH CỜ VÂY* CỦA SƠN TÁP DƯỚI GÓC NHÌN PHÊ BÌNH LUÂN LÝ HỌC VĂN HỌC

NGUYỄN HOÀNG TUỆ ANH^(*)

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu khái quát về phê bình luân lý học văn học - một phương pháp phê bình văn học đang phát triển mạnh mẽ trong những năm gần đây tại Trung Quốc; từ đó vận dụng phương pháp này nghiên cứu tiểu thuyết *Thiếu nữ đánh cờ vây* của Sơn Táp nhằm phân tích và làm rõ những vấn đề như thân phận luân lý, lựa chọn luân lý của nhân vật trong tác phẩm.

Từ khóa: phê bình luân lý học văn học, Sơn Táp, luân lý, thân phận, lựa chọn.

Abstract: This article reviews ethical literary criticism, a method that has been significantly developing in China in recent years. The article applies this method to analyze Shan Sa's novel, *The Girl Who Played Go*, focusing on issues such as the ethical identity and ethical selection of characters.

Keywords: Ethical Literary Criticism, Shan Sa, ethics, identity, selection.

1. Mở đầu

Nền lí luận văn học thế giới những năm cuối thế kỉ XX đã ghi nhận sự xuất hiện của nhiều phương pháp phê bình văn học mới như: phê bình hậu hiện đại, phê bình sinh thái học, phê bình nữ quyền, phê bình luân lý học văn học... Trong đó, phê bình luân lý học văn học hiện đang là phương pháp thu hút được sự chú ý của giới nghiên cứu ở những quốc gia như Trung Quốc, Mỹ, Hàn Quốc, Malaysia... Đây là phương pháp nghiên cứu mới được phát triển ở Trung Quốc trên cơ sở kế thừa những tinh hoa của các lí thuyết phê bình văn học phương Tây trước đó kết hợp với sự sáng tạo riêng của những nhà phê bình văn học Trung Quốc bản địa. Phương pháp phê bình này từ lập trường luân lý đã nhấn mạnh bản chất luân lý và chức năng giáo dục của văn học, xem văn học là một sản phẩm của luân lý, từ đó đem những bài học về đạo đức, luân lý đến với người đọc. Vận dụng phê bình luân lý học văn học vào nghiên cứu tác phẩm văn học, ngoài việc giới thiệu một hướng đi

mới trong việc tiếp cận tác phẩm còn giúp độc giả sáng tỏ được những góc khuất đạo đức, những bi kịch luân lý ẩn giấu trong thế giới nội tâm nhân vật, đồng thời tiếp nhận được những giá trị và tư tưởng luân lý trong tác phẩm.

Bên cạnh sự trỗi dậy mạnh mẽ của nền lí luận nghiên cứu văn học tại Trung Quốc, văn học thế giới những năm cuối thế kỉ XX đánh dấu sự thành công của nhiều nhà văn nữ gốc Hoa như: Anchee Min, Sơn Táp... Nếu như Anchee Min được nhắc đến ở Mỹ với những tác phẩm như *Đỗ quỳên đỗ*, *Nữ hoàng Phong Lan*, thì Sơn Táp lại được biết đến là một trong những nữ nhà văn Hoa kiều ở Pháp thành công nhất. Tiểu thuyết *Thiếu nữ đánh cờ vây* được xem là tác phẩm tiêu biểu cho phong cách sáng tác của Sơn Táp. Bài nghiên cứu này vận dụng phương pháp nghiên cứu phê bình luân lý học văn học, thông qua việc tìm hiểu, phân tích hai nội dung quan trọng trong phê bình luân lý học văn học là thân phận luân lý và lựa chọn luân lý để có thể đi sâu vào thế giới nội tâm phức tạp của nhân vật, cũng như giới thiệu một góc nhìn mới khi đánh giá, nghiên cứu tiểu thuyết *Thiếu nữ đánh cờ vây* của Sơn Táp.

^(*) ThS. - Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.
Email: tueanh17@gmail.com.

2. Khái quát về phê bình luân lí học văn học

Phê bình luân lí học văn học (文学伦理学批评 - Ethical Literary Criticism) là phương pháp nghiên cứu và phê bình văn học mới do Giáo sư Nhiếp Trân Chiêu (聂珍钊 - Nie Zhenzhao) một học giả Trung Quốc nổi tiếng phát triển từ những năm đầu thế kỉ XXI dựa trên sự tiếp nhận phê bình luân lí phương Tây kết hợp với truyền thống phê bình đạo đức học Trung Hoa. Ông sinh năm 1952 tại tỉnh Hồ Bắc (Trung Quốc), trước đây là giáo sư thuộc Viện Văn học Đại học Sư phạm Hoa Trung và đã từng tu nghiệp ở nhiều đại học lớn trên thế giới như Đại học Cambridge, Đại học Chicago, Đại học Oslo... Hiện nay, Giáo sư Nhiếp Trân Chiêu đang giảng dạy tại Đại học Chiết Giang và là một trong những chuyên gia đầu ngành về văn học so sánh và văn học thế giới ở Trung Quốc. Với những thành tựu nghiên cứu của mình về văn học nước ngoài và phê bình luân lí học văn học, Giáo sư Nhiếp Trân Chiêu đã được công nhận là viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học châu Âu vào tháng 9 năm 2018.

Vào những thập niên cuối của thế kỉ XX, sau khi Trung Quốc thực hiện cải cách và mở cửa, một số lượng lớn các lí thuyết phê bình văn học phương Tây đã bắt đầu du nhập và có những đóng góp tích cực cho sự phát triển mạnh mẽ của nền nghiên cứu và phê bình văn học ở quốc gia này. Nhưng đồng thời, theo Nhiếp Trân Chiêu, điều này cũng dẫn đến những xu hướng đáng lo ngại trong phê bình văn học Trung Quốc như phê bình văn học xa rời chính bản thân văn học, phê bình văn học thiếu đi giá trị đạo đức, mà cụ thể là phê bình văn học thiếu tinh thần trách nhiệm đạo đức xã hội. Trước những vấn đề nêu trên, từ những nền tảng kế thừa từ phê bình luân

lí học tại phương Tây vào nửa cuối thế kỉ XX, năm 2004¹ Nhiếp Trân Chiêu đã phát triển thành phương pháp phê bình luân lí học văn học, cho rằng văn học thực chất là nghệ thuật của đạo đức luân lí, đồng thời nhấn mạnh chức năng giáo dục của văn học và trách nhiệm xã hội của phê bình văn học. Theo Nhiếp Trân Chiêu, trên phương diện kế thừa và phát triển, phương pháp này ra đời giúp giải quyết những hạn chế đã làm suy yếu nền phê bình luân lí học phương Tây trước đây.

Trong cuốn *Dẫn luận Phê bình luân lí học văn học* (文学伦理学批评导论), ông đã định nghĩa khái niệm phê bình luân lí học văn học như sau:

“Phê bình luân lí học văn học là một phương pháp phê bình văn học từ góc nhìn luân lí nhận thức bản chất luân lí và chức năng giáo dục của văn học, đồng thời trên cơ sở đó đọc, phân tích và phát huy phương pháp phê bình văn học. Phê bình luân lí học văn học từ khởi nguyên đã xem văn học là sản phẩm của đạo đức, cho rằng văn học chính là hình thức biểu đạt luân lí của xã hội con người trong giai đoạn lịch sử riêng biệt, bản chất văn học liên quan đến nghệ thuật của luân lí” [1, tr.13]².

¹ Năm 2004, Nhiếp Trân Chiêu đăng bài viết “Phê bình luân lí học văn học: Tìm tòi mới cho phương pháp phê bình văn học” (“Ethical Approach to Literary Studies: A New Perspective” - “文学伦理学批评: 文学批评方法新探索”) trên Tạp chí *Nghiên cứu văn học nước ngoài* (số 5) của Trung Quốc. Đây được xem là công trình chính thức đầu tiên của trường phái phê bình luân lí học văn học ở Trung Quốc.

² “文学伦理学批评是一种从伦理视角认识文学的伦理本质和教诲功能, 并在此基础上阅读, 分析和阐释文学的批评方法. 文学伦理学批评从起源上把文学看成道德的产物, 认为文学是特定历史阶段人类社会的伦理表达, 文学在本质上是关于伦理的艺术”.

Có thể thấy, phê bình luân lí học văn học tập trung vào việc phân tích các lựa chọn đạo đức khác nhau trong cùng một hoàn cảnh lịch sử cụ thể trong văn bản từ góc độ luân lí học, đưa ra đánh giá khách quan và công bằng về các hiện tượng đạo đức xã hội được phản ánh, đồng thời nhấn mạnh giá trị giác ngộ và giáo dục luân lí trong tác phẩm văn học.

Từ năm 2004 đến nay, phê bình luân lí học văn học đã trải qua mười bảy năm phát triển mạnh mẽ. Từ việc hình thành xây dựng và mở rộng các hệ thống lí thuyết, cùng với sự phong phú trong ứng dụng thực tiễn, cũng như mở rộng và đào sâu lí luận, hệ thống hóa thực tiễn phê bình; phê bình luân lí học văn học ngày càng trưởng thành và có tầm ảnh hưởng sâu rộng không chỉ ở Trung Quốc mà còn ở một số quốc gia trên thế giới. Với tư cách là một phương pháp lí luận và phê bình mang trong mình những nét đặc sắc Trung Hoa, phê bình luân lí học văn học không chỉ dừng lại ở phương diện lí thuyết. Những thành tựu nổi bật đã đạt được trong xây dựng và thực tiễn phê bình của phương pháp này đã cung cấp một con đường nghiên cứu mới và mô hình phê bình mới có giá trị học thuật quan trọng cho nghiên cứu văn học; hơn nữa, nó còn có ý nghĩa thực tiễn quan trọng giúp thúc đẩy việc xây dựng trật tự đạo đức đương đại. Cụ thể, theo Giáo sư Tô Huy (苏晖 - Su Hui)¹ trong phần Dẫn nhập của sách *Phê bình luân lí học trong văn học Mỹ* (美国文学的伦理学批评) thì giá trị và ý nghĩa của phê bình luân lí học văn học thể hiện ở các khía cạnh sau:

¹ Giáo sư Tô Huy hiện giảng dạy tại Viện Văn học, Đại học Sư phạm Hoa Trung, Vũ Hán, Hồ Bắc, Trung Quốc. Giáo sư Tô Huy là Hội trưởng Hội Nghiên cứu Văn học nước ngoài tỉnh Hồ Bắc và là Tổng biên tập Tạp chí *Nghiên cứu văn học nước ngoài* của Trung Quốc.

Thứ nhất, phê bình luân lí học văn học đã mạnh dạn đặt vấn đề và bổ sung cho các lí thuyết văn học hiện có từ nguồn gốc của văn học, phương tiện truyền đạt của văn học, hình thái tồn tại của văn học, chức năng của văn học, mối quan hệ giữa thẩm mỹ văn học và đạo đức luân lí... Từ đó, cung cấp thêm một phương thức mới để có thể tìm hiểu thêm về tính phức tạp của văn học và đồng thời thêm một cách hiểu tác phẩm văn học từ góc độ mới.

Thứ hai, phê bình luân lí học văn học đã tạo ra hệ thống lí luận và hệ thống diễn ngôn của riêng mình. Với sự cởi mở trong quan điểm liên ngành, phê bình luân lí học văn học tiếp thu các nghiên cứu của đạo đức học, triết học, tâm lí học, xã hội học, lịch sử và các ngành khác; cũng như tiếp nhận các thành tựu và tích hợp các lí thuyết và phương pháp phê bình văn học hiện đại khác như tự sự học, phê bình sinh thái và phê bình hậu thuộc địa. Phê bình luân lí học văn học đã kế thừa truyền thống của phê bình luân lí Trung Quốc và phê bình luân lí học phương Tây, từ đó xây dựng nên hệ thống lí luận và diễn ngôn phê bình luân lí học văn học mang nét đặc sắc riêng của Trung Quốc như lí luận về văn bản văn học, lí luận về lựa chọn luân lí, lí luận về thừa số Sphinx, lí luận về ba giai đoạn của nền văn minh nhân loại... cùng với hàng chục thuật ngữ khác tổ hợp tạo thành hệ thống diễn ngôn.

Thứ ba, phê bình luân lí học văn học có tính thực tiễn và khả năng vận dụng mạnh mẽ, thích hợp ứng dụng cho việc phê bình các tác phẩm văn học của Trung Quốc và nước ngoài, do đó việc áp dụng phương pháp này sẽ tạo sự thúc đẩy giới nghiên cứu học thuật bỏ cái cũ tạo ra cái mới. Phê bình luân lí học văn học ngay từ khi bắt đầu đã tập trung vào nghiên cứu lí luận căn bản và

xây dựng phương pháp luận, nhất là chú trọng vào phương pháp phê bình luân lí học văn học và vận dụng thực tiễn. Điều khác biệt với phê bình luân lí học phương Tây là các học giả Trung Quốc biến luân lí học văn học thành phương pháp luận phê bình luân lí học văn học, khiến nó có thể giải quyết hiệu quả những vấn đề văn học cụ thể. Phê bình luân lí học văn học được xây dựng từ môi trường luân lí, trật tự luân lí, thân phận luân lí, lựa chọn luân lí, lưỡng nan luân lí, cấm kỵ luân lí, ý thức luân lí, thừa số nhân sự, ý chí lí tính, ý chí tự do, tình cảm đạo đức, văn bản nào... tạo thành hệ thống diễn ngôn, làm cho phương pháp này trở thành một công cụ dễ dàng nắm vững để phê bình văn học, thích hợp cho việc lí giải và phân tích một số lượng lớn tác phẩm văn học tự cổ chí kim của Trung Quốc và những tác phẩm văn học nước ngoài. Chính nhờ những đặc điểm này mà phê bình luân lí văn học có thể lan tỏa và có sức sống mãnh liệt không chỉ ở Trung Quốc bản địa mà còn lan tỏa đến nhiều quốc gia khác.

Thứ tư, phê bình luân lí học văn học nhấn mạnh chức năng giáo dục của văn học và khẳng định trách nhiệm và nghĩa vụ đạo đức của văn học đối với xã hội và nhân loại là không thể chối bỏ, trong đó ý nghĩa thực tiễn với xã hội là thập phần quan trọng. Phương pháp này đem mối quan hệ giữa văn học và luân lí đạo đức nghiên cứu thành một chủ đề quan trọng, nhằm nhấn mạnh chức năng giáo dục của văn học và khẳng định rằng văn học có những trách nhiệm và nghĩa vụ đạo đức không thể thay đổi đối với xã hội và con người. Vì vậy, phê bình luân lí học văn học có thể góp phần đẩy lùi hiện tượng suy thoái luân lí đạo đức trong xã hội ngày nay, thúc đẩy việc tu dưỡng tinh thần nhân văn trong thời đại mới chủ nghĩa xã hội và có ý nghĩa thực tiễn xã hội quan trọng.

Từ những luận điểm trên, có thể thấy với tư cách là một phương pháp lí luận phê bình văn học mới, phê bình luân lí học văn học có đầy đủ điều kiện để phát triển mạnh mẽ trong tương lai; đồng thời cũng cần phải trải qua những thử thách của thực tiễn phê bình văn học để không ngừng phát hiện ra những khiếm khuyết về lí luận và thực tiễn của chính mình để hoàn thiện hệ thống lí luận, tăng cường hơn nữa sự trao đổi và đối thoại học thuật tại nhiều quốc gia, góp tiếng nói trong nền nghiên cứu lí luận văn học trên thế giới.

3. Thân phận luân lí trong *Thiếu nữ đánh cờ vây* của Sơn Táp

Thân phận luân lí (伦理身份 - ethical identity) là một trong những nội dung quan trọng của phê bình luân lí học văn học. Trong cuốn *Dẫn luận Phê bình luân lí học văn học*, Giáo sư Nhiếp Trân Chiêu đã viết:

“Trong văn bản văn học, sự xuất hiện của tất cả vấn đề luân lí thông thường đều có mối tương quan với thân phận luân lí. Thân phận luân lí có nhiều cách phân loại, chẳng hạn như thân phận dựa trên cơ sở huyết thống, thân phận dựa trên cơ sở quan hệ luân lí, thân phận dựa trên cơ sở quy phạm đạo đức, thân phận dựa trên cơ sở quan hệ tập thể và xã hội, thân phận dựa trên cơ sở nghề nghiệp [...]. Thân phận luân lí là tiền đề của hành vi đạo đức và quy phạm đạo đức, đồng thời có sự ràng buộc đối với chủ thể hành vi đạo đức, có lúc thậm chí là những ràng buộc mang tính bắt buộc, tức là những ràng buộc được thể hiện thông qua cấm kỵ luân lí” [1, tr.263- 264]¹.

¹ “在文学文本中，所有伦理问题的产生往往都同伦理身份相关。伦理身份有多种分类，如以血亲为基础的身份，以伦理关系为基础的身份，以道德规范为基础的身份，以集体和社会关系

Từ khái niệm trên, có thể thấy trong tác phẩm *Thiếu nữ đánh cờ vây*, Sơn Táp đã tạo nên sự trùng phức về thân phận luân lí của nhân vật nam chính - viên trung úy người Nhật. Ban đầu anh ta xuất hiện trong tác phẩm với thân phận là một viên trung úy trong đội quân viễn chinh của quân đội Nhật sang xâm lược Trung Quốc trong cuộc chiến tranh Trung - Nhật vào đầu thế kỉ XX. Thân phận luân lí này gắn liền với dòng máu Nhật Bản chảy trong huyết quản cùng với lí tưởng tôn sùng và phục vụ Thiên Hoàng. Trên thực tế lịch sử, những năm đầu thế kỉ XX ghi nhận sự bành trướng của chủ nghĩa độc tài Nhật Bản gắn liền Thiên hoàng, người Nhật, đất nước Nhật Bản và tinh thần Nhật vào một khối không thể tách rời. Tinh thần đó ảnh hưởng đến hầu hết những thanh niên Nhật Bản và viên trung úy trong *Thiếu nữ đánh cờ vây* cũng là một con người như vậy. Anh cho rằng chỉ có vinh quang của tổ quốc Nhật Bản là cao nhất, phục vụ cho quân đội và Thiên hoàng chính là sự biểu hiện của lòng yêu nước và danh dự của một người lính Nhật. Vì thế, anh sẵn sàng từ biệt gia đình để dấn thân vào cuộc chiến:

“Khi tôi báo với mẹ tin tôi được điều động sang Mãn Châu, mẹ tái mặt.

- Mẹ, con xin mẹ, đã đến lúc con thực hiện số phận của người lính rồi” [3, tr.15].

Thân phận luân lí này đã khiến anh ta tin rằng lí tưởng đạo đức của một người thanh niên Nhật Bản thời bấy giờ chính là hi sinh cho Thiên hoàng và đất nước, và yêu nước cũng chính là hi sinh tất cả để

xây dựng một đế quốc Nhật Bản trường tồn. Trong bức thư gửi về cho em trai sau trận chiến đầu tiên tại Trung Quốc, anh ta đã viết: “Tất cả chúng ta đều rồi sẽ chết. Chỉ có đất nước là còn tồn tại. Hàng nghìn thế hệ những người yêu nước sẽ làm nên sự vĩ đại mãi mãi của đất nước Nhật Bản” [3, tr.49].

Từ bỏ gia đình, rời xa tổ quốc với suy nghĩ “chúng tôi là cứu tinh của họ” [3, tr.66], chàng trai người Nhật đặt chân lên mảnh đất Trung Quốc, và giữa hiện thực tàn khốc của cuộc chiến đẫm máu anh chợt nhận ra những tư tưởng mà mình tôn thờ thực ra chẳng có gì là cao đẹp. Sự vô nghĩa của cuộc chiến khiến anh trở nên hoài nghi, chán nản thân phận luân lí của chính mình. Giữa lúc đang rơi vào sự giãy giụa giữa hiện thực tàn nhẫn và lí tưởng như vậy thì một thân phận khác lại được sắp xếp để đặt lên vai viên trung úy người Nhật, đó là thân phận của một học giả Trung Quốc.

Đại úy Nakamura - cấp trên của viên trung úy đã buộc anh ta trở thành gián điệp với mục đích xâm nhập vào thế giới của những người Trung Quốc đang chơi cờ ở quảng trường Thiên Phong để điều tra về “âm mưu một cuộc nổi dậy mới” [3, tr.132]. Thân phận mới của người lính Nhật Bản được tạo ra bằng một lí lịch giả mạo “là một sinh viên Trung Quốc đã sống lâu năm tại Tokyo” [1, tr.139]. Sự thông thạo ngôn ngữ, sự am hiểu về văn hóa Trung Hoa cộng với vẻ bề ngoài được ngụy trang kĩ lưỡng đã khiến ngay cả người Trung Quốc bản địa cũng không hề nhận ra anh ta không phải là đồng bào của mình. Bằng một lí lịch giả như vậy, viên sĩ quan người Nhật đã có một thân phận luân lí hợp lí để bước vào xã hội Trung Hoa. Anh ta đến quảng trường Thiên Phong,

为基础的 identity, 以从事的职业为基础的 identity 等。 [...] 伦理身份是道德行为及道德规范的前提, 并对道德行为主体产生约束, 有时甚至是强制性约束, 即通过伦理禁忌体现的约束”。

tìm cách lắng nghe những câu chuyện từ những người chơi cờ ở đó hoặc những tin tức và lời nhận xét của những người Trung Quốc mà anh ta gặp trên đường, nhưng những gì mà anh ta thu được chỉ là những lời bình phẩm về nước đi của những quân cờ vây và sự dửng dưng của họ về cuộc chiến. Nhiệm vụ điều tra gần như thất bại, cùng với sự chán nản về cuộc chiến đã khiến anh ta ngày càng rơi vào trạng thái u uất, chán nản. Và chính vào lúc này, những ván cờ vây với cô gái mười sáu tuổi tại quảng trường Thiên Phong đã trở thành sự cứu rỗi tinh thần đang sa sút của vị học giả Trung Hoa giả mạo. Ban đầu anh ta xem thân phận luân lí giả mạo kia là công cụ để thực hiện nhiệm vụ, nhưng sự quyến rũ của những quân cờ đen trắng và người thiếu nữ chơi cờ vây đã khiến anh ta ngày càng chìm sâu hơn vào vai diễn của mình, dẫn đến sự trùng phức về thân phận luân lí.

Xét trên huyết thống thì viên trung úy có thân phận luân lí chính thức là một sĩ quan Nhật Bản phục vụ trong quân đội Thiên hoàng. Nhưng nếu xét trên quan hệ xã hội với cô gái chơi cờ vây thì anh ta lại là một học giả Trung Quốc. Chính sự chông chéo phức tạp này đã khiến cho viên sĩ quan luôn giãy giụa, vướng mắc giữa hai thân phận luân lí nghịch lí trong suốt chiều dài tác phẩm, buộc anh ta phải có sự xác định về thân phận luân lí. Để xác định thân phận luân lí, viên trung úy có hai hướng lựa chọn, cách thứ nhất chính là thoát khỏi thân phận giả mạo, quay trở lại thân phận luân lí là một người lính Nhật Bản. Tuy anh chán nản về cuộc chiến, nhưng Nhật Bản vẫn là quê hương của anh, và trong thâm tâm anh vẫn muốn quay về tổ quốc, quay về với người mẹ của mình. Một cách khác nữa chính là cùng cô gái đánh cờ vây bỏ trốn đến Bắc Kinh, điều này cũng có nghĩa là anh sẽ chính thức từ bỏ thân phận luân lí

đích thực của mình. Ngày gặp gỡ cuối cùng giữa họ, trên bàn cờ vây, cô gái đã xin viên sĩ quan hãy dẫn mình rời khỏi nơi này:

“Giọng em run lên:

- Tôi cũng vậy, tôi phải rời khỏi thành phố. Tôi muốn đi Bắc Kinh, anh hãy giúp tôi!

Tôi phải quyết. Em đòi tôi phải thách thức điều không thể. Chỉ cần một vài động tác thật đơn giản biết bao: nắm lấy tay em, kéo em vào lòng tôi. Chúng tôi sẽ bỏ đi thật xa” [3, tr.271].

Nhưng trong thời khắc đó anh ta lại quyết định từ chối lời đề nghị của cô gái và không quay lại quảng trường Thiên Phong nữa. Anh ta rời bỏ nhiệm vụ và trở lại với thân phận luân lí là một người lính Nhật. Việc từ chối cô gái chơi cờ vây và sự biến mất của cô khỏi quảng trường Thiên Phong càng khiến anh rơi vào trầm luân sâu sắc. Tất cả sự giãy vò về tinh thần đó chỉ được giải quyết khi anh ta tình cờ gặp lại cô gái chơi cờ vây tại một ngôi làng bị quân Nhật chiếm đóng ở Bắc Kinh. Cô gái bị lính Nhật phát hiện và định giở trò cưỡng hiếp, để cứu tình yêu của mình khỏi bị chính những người đồng đội của mình hãm hiếp, viên sĩ quan đã bắn chết cô và tự tử cùng cô.

Thời khắc anh ta tự sát cũng đồng nghĩa với việc anh ta đã từ bỏ thân phận luân lí là một người lính Nhật để lựa chọn thân phận luân lí là một người bình thường biết yêu thương và biết bảo vệ cho người mình yêu. Xét trên thân phận luân lí là một công dân và một người lính Nhật, anh ta là tội đồ vi phạm cấm kỵ luân lí (伦理禁忌 - ethical taboo). “Vì em anh sẽ từ bỏ cuộc chiến này, anh sẽ phản bội Tổ quốc anh. Vì em anh sẽ là một thằng con bất hiếu, một kẻ làm nhơ nhuốc dòng họ của mình.

Tên anh sẽ chẳng bao giờ có trong đền thờ những anh hùng. Anh là kẻ bị nguyên rủa” [3, tr.292]. Vì đã vi phạm cấm kỵ luân lý cho nên anh ta buộc phải trả giá bằng cái chết cho việc từ bỏ thân phận luân lý là một viên sĩ quan người Nhật. Thân phận luân lý cuối cùng mà anh ta lựa chọn trong giây phút sinh tử chính là thân phận của một con người bình thường, có thể mãi mãi bên cạnh người mình yêu, hoàn toàn đối nghịch lại thân phận luân lý trước đây của anh ta. Điều này cho thấy, trong những khốn cảnh luân lý như vậy, lý tưởng và tình yêu không phải là những khái niệm mang tính nhị nguyên tuyệt đối, chúng là những khái niệm mang tính tương đối và có thể đảo ngược lẫn nhau trong những bối cảnh lịch sử nhất định. Sự từ bỏ thân phận luân lý của viên sĩ quan người Nhật Bản chính là lời tố cáo sự tàn ác của chiến tranh, thể hiện sự khát khao hòa bình, đồng thời cũng là bằng chứng cho việc “Ái tình vừa có thể gây ra thù hận song song cũng có thể hóa giải thù hận” [3, tr.298] như lời nữ văn sĩ Trương Kháng Kháng nhận xét về tác phẩm *Thiếu nữ đánh cờ vây* trên tờ *Bắc Kinh thanh niên báo*.

4. Lựa chọn luân lý trong *Thiếu nữ đánh cờ vây* của Sơn Táp

Bên cạnh thân phận luân lý, lựa chọn luân lý (伦理选择 - ethical selection) cũng là một trong những nội dung trọng yếu của phê bình luân lý học văn học. Trong cuốn *Dẫn luận phê bình luân lý học văn học*, Giáo sư Nhiếp Trân Chiêu cho rằng, nhân loại trong lịch sử phát triển của mình đã trải qua hai lần lựa chọn, lần thứ nhất chính là sự lựa chọn tự nhiên hay còn gọi là lựa chọn sinh vật tính, và lần thứ hai chính là sự lựa chọn luân lý. Tuy nhiên, theo Nhiếp Trân Chiêu, sự lựa chọn sinh vật tính chưa chỉ ra được sự phân biệt hoàn toàn giữa

con người và loài thú; sự lựa chọn tự nhiên chỉ tạo ra sự khác biệt về hình dáng bên ngoài giữa người và thú, vì thế ông đã đưa ra khái niệm là lựa chọn luân lý. Đây chính là sự bổ sung cần thiết cho việc phân biệt giữa con người và loài thú, bởi vì nhận thức của con người thông qua lựa chọn tự nhiên có thể đạt được, nhưng lý tính của con người thì bắt buộc phải thông qua lựa chọn luân lý mới có được. Nhiếp Trân Chiêu đã đưa ra định nghĩa về thuật ngữ lựa chọn luân lý như sau:

“Trong thuật ngữ của phê bình luân lý học văn học, lựa chọn luân lý có hai phương diện ý nghĩa: một mặt, lựa chọn luân lý chính là lựa chọn đạo đức của con người, tức là thông qua sự lựa chọn để đạt đến sự trưởng thành và hoàn thiện về đạo đức; mặt khác, lựa chọn luân lý chỉ sự lựa chọn hai hoặc nhiều hơn những lựa chọn đạo đức, lựa chọn khác nhau sẽ có kết quả khác nhau, do đó sự lựa chọn khác nhau có giá trị luân lý khác nhau” [1, tr.267]¹.

Sơn Táp là một nhà văn Hoa kiều tuy đang sinh sống tại Pháp nhưng vẫn không quên cội nguồn của mình, vì thế tác phẩm của cô luôn đề cập đến những vấn đề như văn hóa truyền thống Trung Quốc, thân phận con người Trung Quốc và sự phản ứng của họ trước những biến động lớn của lịch sử. Đọc tiểu thuyết của Sơn Táp, người đọc sẽ dễ dàng bắt gặp nhân vật luôn bị tác giả đặt vào sự lựa chọn luân lý thông qua việc xây dựng môi trường luân lý đặc biệt. Bởi vì, theo phê bình luân lý học văn học, muốn hiểu được tác phẩm và nhân vật, thì

¹ “在文学伦理学批评的术语中，伦理选择具有两方面的意义。一方面，伦理选择指的是人的道德选择，即通过选择达到道德的成熟和完善；另一方面，伦理选择对两个或者两个以上的道德选项的选择，选择不同则结果不同，因此不同选择有不同的伦理价值”。

nhà nghiên cứu buộc phải quay trở lại môi trường luân lý của tác phẩm. Môi trường luân lý (伦理环境 - ethical environment) chính là cơ sở, bối cảnh xuất hiện của sự lựa chọn luân lý, đồng thời cũng tác động đến việc lựa chọn luân lý của nhân vật.

Trong tiểu thuyết *Thiếu nữ đánh cờ vây*, Sơn Táp đã lựa chọn một môi trường luân lý dựa trên sự kiện lịch sử đặc biệt: cuộc chiến tranh giữa Trung Quốc và Nhật Bản vào những năm 1930 đầu thế kỉ XX. Đây là một cuộc chiến tàn khốc, bắt đầu từ tháng 7 năm 1937 khi quân Nhật bắt đầu đánh chiếm phía Bắc Trung Quốc và kết thúc khi Nhật đầu hàng quân Đồng Minh ngày 9 tháng 9 năm 1945. Cuộc chiến tranh này được lịch sử Trung Quốc mệnh danh là “Cuộc chiến tranh kháng Nhật, giải phóng nhân dân” và lịch sử thế giới đánh giá là một trong những cuộc chiến tranh lớn nhất châu Á ở thế kỉ XX. Khoảng mười đến hai trăm triệu dân thường Trung Quốc cùng hơn bốn triệu quân nhân Trung Quốc và Nhật Bản đã mất tích hoặc thiệt mạng vì bạo lực, nạn đói và những nguyên nhân khác liên quan đến cuộc chiến, khiến nó đóng góp phần lớn vào thương vong của Chiến tranh Thái Bình Dương. Trong môi trường luân lý khốc liệt đó, Sơn Táp đã để cho nhân vật trong *Thiếu nữ đánh cờ vây* thể hiện chân xác nhất sự lựa chọn luân lý của mình.

Phê bình luân lý học văn học cho rằng thân phận luân lý và lựa chọn luân lý của nhân vật có sự tác động qua lại lẫn nhau. Ban đầu thân phận luân lý là một người lính Nhật đã khiến cho viên trung úy trước khi đến quảng trường Thiên Phong luôn tràn ngập lí tưởng báo quốc, phục vụ Thiên hoàng; nhưng sau khi khoác lên mình một thân phận giả mạo và gặp được cô gái chơi cờ vây thì trong sâu thẳm trái tim anh ta

đã bắt đầu có những rung cảm nhẹ nhàng nhưng mãnh liệt. Từ những ván cờ vây với thể trận của những quân cờ đen trắng, giữa viên trung úy và thiếu nữ chơi cờ vây đã có sự cảm thông và chia sẻ, để rồi trong tâm hồn chàng trai người Nhật bùng lên niềm khát khao yêu đương. Tuy nhiên, chính sự trùng phức của thân phận luân lý này đã đẩy anh ta rơi vào bi kịch của sự lựa chọn luân lý.

Trong *Thiếu nữ đánh cờ vây*, tình huống cô gái Trung Hoa bị những người lính Nhật phát hiện ra là phụ nữ và định giờ trò hãm hiếp tập thể chính là một nút luân lý (伦理结 - ethical knots) tác động tới sự lựa chọn luân lý của viên trung úy. Anh ta trước đây biết tình yêu của mình với cô gái chơi cờ vây là mâu thuẫn với lí tưởng của bản thân, nhưng trong nội tâm của anh khi đó vẫn chưa đưa ra sự lựa chọn luân lý triệt để. Chỉ đến khi chứng kiến tận mắt cô gái sắp bị những người đồng đội của mình làm nhục thì lúc này viên trung úy mới rơi vào tình thế buộc phải lựa chọn. Nút luân lý bất ngờ xuất hiện này đã khiến diễn biến tâm lí của viên trung úy thay đổi nhanh chóng, xung đột trong thế giới nội tâm bị đẩy lên đến cao trào. Bởi vì, lúc này nút luân lý đã tác động vào quá trình lựa chọn luân lý của nhân vật, anh ta bắt buộc phải lựa chọn giữa tình yêu và lí tưởng, giữa cô gái chơi cờ vây và tổ quốc Nhật Bản.

Sự lựa chọn luân lý trên của viên trung úy Nhật Bản đã tạo ra nghịch lí luân lý (伦理悖论 - ethical paradox) trong tác phẩm. Với mệnh đề đặt ra là cứu cô gái chơi cờ vây, anh ta có hai kết quả đối lập nếu giải quyết: đó là nếu cứu cô gái Trung Hoa anh ta đã hoàn thành trách nhiệm đạo đức bảo vệ người mình yêu trước sự hãm hại của kẻ ác, trên phương diện đạo đức thì điều này là đúng. Nhưng cứu cô thiếu nữ kia cũng

đồng nghĩa với việc anh ta sẽ phản bội lại dòng máu Nhật Bản đang chảy trong huyết quản, phản bội lại lí tưởng và tổ quốc của mình, vi phạm những điều cấm kỵ về luân lí, điều này với thân phận hiện tại của anh ta lại là sai. Chính điều này đã khiến cho viên trung úy rơi vào sự lựa chọn luân lí đầy khó khăn giữa tình yêu và lí tưởng. Bất cứ sự lựa chọn nào cũng đều là nguồn cơn của bi kịch, và bi kịch chỉ có thể giải quyết bằng cái chết. Văn học thế giới từ bi kịch Hy Lạp cổ đại đến bi kịch Shakespeare thời kì Phục hưng và đến tận ngày nay, nhân vật khi đã rơi vào bi kịch của sự lựa chọn thì chỉ có cái chết là cách giải quyết triệt để nhất. Trong khuôn cảnh luân lí cuối cùng của *Thiếu nữ đánh cờ vây*, viên trung úy Nhật Bản đã chọn ra lựa chọn luân lí của mình, đó là cứu cô gái chơi cờ vây thoát khỏi sự ô nhục bằng cách giết chết cô gái và sau đó tự sát. Khoảnh khắc đối diện sinh tử, anh ta đã quyết định lựa chọn tình yêu, chọn cái chết để đưa ra lựa chọn của mình đồng thời chấm dứt bi kịch của sự lựa chọn luân lí:

“Tôi thì thăm bên tai em:

- Em đừng sợ, anh sẽ theo em. Anh sẽ bảo vệ em trong thế giới bên kia [...].

Tôi đưa nòng súng vẩy máu em vào miệng. Có tiếng âm như tiếng động đất. Tôi ngã xuống người cô gái chơi cờ vây. Mặt em dường như hồng hơn ban nãy. Em mỉm cười. Tôi biết rằng chúng tôi sẽ chơi tiếp ván cờ ở nơi xa kia” [3, tr.293].

Nhiếp Trân Chiêu từng nói: “Giá trị giáo dục và sức cảm hóa nghệ thuật của văn học thấm thấu trong trong sự lựa chọn luân lí” [1, tr.268]¹. Thông qua sự lựa chọn luân lí, chúng ta thấy ẩn sâu trong câu

chuyện về hai con người đại diện cho hai dân tộc đối nghịch, người bị xâm lược và kẻ xâm lược chính là cái kết của tình yêu vượt lên chiến tranh, cái kết của sự sám hối và sự tha thứ, cái kết của sự hóa giải thù hận. Đây cũng chính là những giá trị luân lí được Sơn Táp gửi vào những trang viết của tiểu thuyết *Thiếu nữ đánh cờ vây*.

5. Kết luận

Cái chết của hai nhân vật chính đã kết thúc cho quá trình xác định thân phận luân lí và sự lựa chọn luân lí, cũng đồng thời khép lại trang viết cuối cùng của tiểu thuyết *Thiếu nữ đánh cờ vây* của Sơn Táp. Bằng việc lựa chọn tình yêu và từ bỏ thân phận luân lí của nhân vật nam chính trong tác phẩm, *Thiếu nữ đánh cờ vây* của Sơn Táp đã đem đến cho độc giả nhiều suy nghĩ và gợi ý về giá trị luân lí trong tác phẩm. Sơn Táp từng nói cô đã bật khóc khi viết những dòng cuối của tác phẩm này, vì *Thiếu nữ đánh cờ vây* là một giấc mơ hòa bình đối với cô. Giữa thù hận vẫn có thể nảy sinh tình yêu, trong tận cùng cái chết vẫn sáng lên niềm hi vọng, từ góc nhìn của phê bình luân lí học văn học, chúng ta có thể thấy Sơn Táp đã gửi gắm những tư tưởng luân lí về cuộc sống, về tình yêu, về khát vọng hòa bình đến với độc giả khắp nơi trên thế giới qua cuốn tiểu thuyết *Thiếu nữ đánh cờ vây*.

Tài liệu tham khảo

[1] Nhiếp Trân Chiêu (2014), *Dẫn luận phê bình luân lí học văn học*, Nxb. Đại học Bắc Kinh, Bắc Kinh (聂珍钊, 《文学伦理学批评导论》, 北京大学出版社, 北京).

[2] Nhiếp Trân Chiêu (2020), *Phê bình luân lí học trong văn học Mỹ*, Nxb. Đại học Bắc Kinh, Bắc Kinh (聂珍钊, 苏晖, 《美国文学的伦理学批评》, 北京大学出版社, 北京).

[3] Sơn Táp (2004), *Thiếu nữ đánh cờ vây* (Tô Châu dịch), Nxb. Văn học, Hà Nội.

¹ “在伦理选择中, 文学的教诲价值和艺术感染力渗透其中”.